

Số: 5018 /CTHN-TTHT
V/v hướng dẫn thực hiện chuyển
đổi hóa đơn điện tử

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thanh toán điện tử VNPT
Mã số thuế: 0102713659

Địa chỉ: Tầng 14 tòa nhà Handico, Khu ĐTM Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng,
Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 20/CV/VNPTEPAY của Công ty Cổ phần Thanh toán
điện tử VNPT (gọi tắt là Công ty) về việc hướng dẫn thực hiện chuyển đổi hóa
đơn điện tử. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ
quy định về hóa đơn, chứng từ:

+ Tại Điều 3 giải thích từ ngữ quy định:

“ ...

7. Hóa đơn, chứng từ hợp pháp là hóa đơn, chứng từ đảm bảo đúng, đầy
đủ về hình thức và nội dung theo quy định tại Nghị định này.

“ ... ”

+ Tại Điều 4 quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng
từ:

"1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để
giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hoá, dịch vụ dùng để
khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng,
trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hoá
luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hoá dưới các hình
thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hoá) và phải ghi đầy đủ nội dung
theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử
thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều
12 Nghị định này.

“ ... ”

+ Tại Điều 9 quy định thời điểm lập hóa đơn:

“ ...

2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn
thành việc cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu
được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi
cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao
gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng
cung cấp các dịch vụ: kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế, thẩm định giá;
khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư xây dựng).



...

4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Đối với các trường hợp cung cấp dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác như trường hợp cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, cung ứng nhiên liệu hàng không cho các hãng hàng không, hoạt động cung cấp điện (trừ đối tượng quy định tại điểm h khoản này), nước, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính chuyển phát (bao gồm cả dịch vụ đại lý, dịch vụ thu hộ, chi hộ), dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng), dịch vụ logistic, dịch vụ công nghệ thông tin (trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này) được bán theo kỳ nhất định, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ với người mua.

b) Đối với dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng), dịch vụ công nghệ thông tin (bao gồm dịch vụ trung gian thanh toán sử dụng trên nền tảng viễn thông, công nghệ thông tin) phải thực hiện đối soát dữ liệu kết nối giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu về cước dịch vụ theo hợp đồng kinh tế giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhưng chậm nhất không quá 2 tháng kể từ tháng phát sinh cước dịch vụ kết nối.

Trường hợp cung cấp dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng) thông qua bán thẻ trả trước, thu cước phí hòa mạng khi khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ mà khách hàng không yêu cầu xuất hóa đơn GTGT hoặc không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế thì cuối mỗi ngày hoặc định kỳ trong tháng, cơ sở kinh doanh dịch vụ lập chung một hóa đơn GTGT ghi nhận tổng doanh thu phát sinh theo từng dịch vụ người mua không lấy hóa đơn hoặc không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế.

...

+ Tại Khoản 8, Khoản 9 Điều 10 quy định nội dung của hóa đơn:

"8. Thời điểm lập hóa đơn thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 9 Nghị định này và được hiển thị theo định dạng ngày, tháng, năm của năm dương lịch.

9. Thời điểm ký số trên hóa đơn điện tử là thời điểm người bán, người mua sử dụng chữ ký số để ký trên hóa đơn điện tử được hiển thị theo định dạng ngày, tháng, năm của năm dương lịch. Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có thời điểm ký số trên hóa đơn khác thời điểm lập hóa đơn thì thời điểm khai thuế là thời điểm lập hóa đơn.

...

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định

số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế Giá trị gia tăng:

+ Tại Điều 8 quy định thời điểm xác định thuế GTGT:

“... ”

2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

“... ”

Căn cứ các quy định trên, Công ty Cổ phần Thanh toán điện tử VNPT sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ công nghệ thông tin với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác được bán theo kỳ nhất định thì thời điểm lập hóa đơn được thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm a Khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP của Chính Phủ.

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán sử dụng trên nền tảng viễn thông, công nghệ thông tin phải thực hiện đối soát dữ liệu kết nối giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn được thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm b Khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP của Chính Phủ.

Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có thời điểm ký số trên hóa đơn khác thời điểm lập hóa đơn thì thời điểm khai thuế là thời điểm lập hóa đơn theo hướng dẫn tại Khoản 9 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

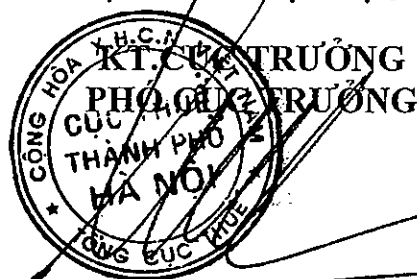
Đề nghị Công ty căn cứ vào quy định pháp luật, đối chiếu với tình hình thực tế để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Chi nhánh được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT3;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2) *VT (6/3)*



Nguyễn Tiến Trường